

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~427~~/UBND-KTTH

Minh Long, ngày ~~23~~ tháng 4 năm 2025

V/v ủy quyền phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn 2024 chuyển sang thực hiện 2025)

Kính gửi: UBND xã Long Môn

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở Tờ trình số 02/TT-TTĐDA ngày 21/4/2025 của Tổ thẩm định huyện Minh Long về việc xin phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, chăn nuôi Trâu cái sinh sản tại thôn Làng Ren, xã Long Môn thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn 2024 chuyển sang thực hiện 2025). Chủ tịch UBND huyện Minh Long ủy quyền cho UBND xã Long Môn Quyết định phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, chăn nuôi Trâu cái sinh sản tại thôn Làng Ren, xã Long Môn thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn 2024 chuyển sang thực hiện 2025), cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Chăn nuôi Trâu cái sinh sản tại thôn Làng Ren, xã Long Môn thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn 2024 chuyển sang thực hiện 2025).

a. Thời gian triển khai: 36 tháng, kể từ ngày triển khai thực hiện dự án.

b. Địa bàn thực hiện: Tại thôn Làng Ren, xã Long Môn.

c. Đối tượng tham gia dự án: 08 hộ/01 nhóm (đối tượng hộ trực tiếp hưởng lợi 07 hộ là hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống vùng đặc biệt khó khăn; 01 hộ thuộc diện sản xuất kinh doanh giỏi của xã tham gia vào dự án với mục đích hỗ trợ, tư vấn thêm cho các hộ tham gia, hưởng lợi từ dự án cách thức chăn nuôi để mang lại hiệu quả cao nhất và không nhận được hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước) Theo quy định tại khoản 5, Điều 20, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11, Điều 1, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP).

2. Các hoạt động của dự án:

a. Quy mô: Dự án chăn nuôi Trâu cái sinh sản tại thôn Làng Ren thực hiện với quy mô là 07 hộ trực tiếp hưởng lợi với 14 con Trâu; số hộ tham gia dự án: 08 hộ; số lượng Trâu hỗ trợ: 14 con (mỗi hộ được hỗ trợ 02 con); thức ăn hỗn hợp hỗ trợ trong dự án là 7.560 kg.

b. Phương thức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ kinh phí mua con giống, một phần thức ăn, tập huấn cho các đối tượng tham gia dự án. Hộ tham gia dự án sẽ được nhận hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách Nhà nước về con giống (giống trâu cái sinh sản), vật tư và đối ứng kinh phí làm chuồng trại, trồng cỏ, mua thức ăn cho con Trâu.

3. Về tiêu chuẩn vật tư, nguyên liệu, công cụ hỗ trợ:

a. Tiêu chuẩn về con giống:

- Giống được công nhận TBKT, công bố TCCS;
- Trâu cái sinh sản: độ tuổi từ ≥ 24 tháng tuổi, trọng lượng đạt từ ≥ 220 kg/con. Trâu khỏe mạnh, không khuyết tật, dị dạng ngoại hình bình thường. Tính hiền, phàm ăn, không có dấu hiệu của bệnh lý, tiêm phòng vắc xin đầy đủ, kiểm dịch theo quy định của cơ quan thú y. Tiêu chuẩn giống đúng tiêu chuẩn hiện hành.

b. Về vật tư:

- Thức ăn hỗn hợp: Nhãn hiệu Dr.Nupak; mã loại: F980; Khối lượng: 25kg/bao; Bảo quản: nơi thoáng mát, không ẩm ướt, tránh ánh sáng mặt trời chiếu thẳng vào; Sản phẩm của Công ty Dinh dưỡng Á Châu; Xuất xứ Việt Nam;
- Thuốc thú y: Lở mồm long móng (Aftopox type O), Dung tích: 10 liều/lọ (20ml), Xuất xứ: Navetco - Việt Nam; Tụ huyết trùng trâu bò nhũ dầu, chủng P52, dung tích: 25 liều/lọ (50ml), Xuất xứ: Navetco - Việt Nam; Viêm da nổi cục (Lumpyvac), dung tích: 10 liều/lọ (20ml), Xuất xứ: Navetco - Việt Nam; Thuốc sát trùng hiệu BenKocid, dung tích 1 lít, Xuất xứ: Navetco - Việt Nam, Thuốc tẩy ngoại ký sinh trùng hiệu Navetco-Mytox, xuất xứ Navetco, Việt Nam.

c. Định mức kỹ thuật: theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Định mức kỹ thuật một số cây

trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

d. Tiêu chuẩn về diện tích đất để trồng cỏ chăn nuôi: Đối với mỗi hộ tham gia dự án để đảm bảo cung cấp đủ thức ăn xanh cho trâu cần phải chuẩn bị diện tích đất để trồng cỏ cho phù hợp.

đ. Tổng dự toán kinh phí thực hiện dự án: 491.789.708 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi một triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm lẻ tám đồng).

Trong đó: - Vốn ngân sách Nhà nước: 356.412.000 đồng, chiếm 72,50%;

- Đối ứng của người dân: 135.377.708 đồng, chiếm 27,50%.

e. Hình thức, mức quay vòng: Quay vòng bằng tiền, tỷ lệ quay vòng vốn là 5% tổng kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ để thực hiện dự án, tương đương với số tiền là 17.820.600 đồng (Mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn, sáu trăm đồng).

4. Dự kiến hiệu quả, kết quả đầu ra của dự án:

a. Trách nhiệm của UBND xã Long Môn:

- Ký hợp đồng với đại diện nhóm cộng đồng để triển khai thực hiện dự án theo đúng các nội dung được quy định của pháp luật;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND huyện và pháp luật về đối tượng tham gia dự án, phải đúng đối tượng thực hiện của Chương trình, độ tuổi tham gia lao động, đất làm chuồng trại. Hoàn toàn chịu trách nhiệm về tỉ lệ vốn đối ứng của người dân khi tham gia thực hiện dự án. Cụ thể UBND xã phải đảm bảo người dân đối ứng vốn làm chuồng trại, trồng cỏ và đặc biệt là mua thức ăn cho con giống Trâu với số lượng 7.560 kg thức ăn, đảm bảo có hóa đơn, chứng từ và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Quyết định 1433/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Định mức kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, vật tư làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng để thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Hướng dẫn, giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án sản xuất theo tiến độ thực hiện được UBND xã phê duyệt;

- UBND xã có trách nhiệm giao cho nhóm hộ thực hiện việc mua con trâu giống, thức ăn, tổ chức tập huấn,... theo đúng quy định của pháp luật tại Điều 3, Thông tư số 55/2023/TT-BTC, ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; các Quyết định: số 1719/QĐ-TTg, số 90/QĐ-TTg, số 263/QĐ-TTg, số 880/QĐ-TTg, số 39/2021/QĐ-TTg, số 18/2023/QĐ-TTg, số 02/2022/QĐ-

TTg và số 07/2022/QĐ-TTg; văn bản hướng dẫn của các cơ quan chủ Chương trình; văn bản hướng dẫn của các bộ, cơ quan được phân công chủ trì dự án, tiêu dự án, nội dung, nội dung thành phần; quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước theo Điều 3 Thông tư số 55/2023/TT-BCT ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính;

- Giám sát kết quả thực hiện dự án, phương án sản xuất, dịch vụ;

- Tổ chức quản lý và sử dụng kinh phí thu hồi để quay vòng với tỉ lệ 5%/ tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện dự án, tương đương với số tiền là: 17.820.600 đồng (*Mười bảy triệu, tám trăm hai mươi nghìn, sáu trăm đồng*). Thời gian thu hồi: Tối đa không quá 03 tháng kể từ khi kết thúc dự án hoặc kết thúc chu kỳ sản xuất hoặc dự án đã có kết quả đầu ra do cộng đồng lựa chọn và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trong dự án;

- Thành lập hội đồng nghiệm thu, mời các đơn vị chuyên môn thuộc huyện cùng tham gia nghiệm thu giống, vật tư trước khi cho phép nhóm hộ, đơn vị liên quan thực hiện cấp phát con giống, vật tư cho người dân thực hiện dự án;

- Theo dõi, đánh giá, báo cáo việc thực hiện dự án trên địa bàn, kịp thời kiến nghị các nội dung vướng mắc có liên quan về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc và Tôn giáo*) định kỳ 6 tháng, 01 năm.

b. Trách nhiệm của nhóm hộ:

- Hộ tham gia dự án, phương án sản xuất, dịch vụ phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, lao động, tư liệu sản xuất đáp ứng nội dung của dự án và cam kết đảm bảo phần đối ứng thực hiện dự án, phương án;

- Thực hiện dự án, phương án sản xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng và hợp đồng ký kết với cơ quan nhà nước, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo Quyết định phê duyệt dự án;

- Cộng đồng tự quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng. Trường hợp cộng đồng không đủ năng lực quản lý, cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất cử cán bộ hỗ trợ cộng đồng quản lý, tổ chức quay vòng luân chuyển;

- Nhóm trưởng nhóm cộng đồng có trách nhiệm ký hợp đồng với UBND xã Long Môn và thực hiện các hoạt động của dự án đảm bảo theo quy định.

- Các thành viên tham gia dự án, cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung, quy định của dự án, chịu trách nhiệm trong việc chọn vật nuôi; trong đó cam kết hoàn trả một phần kinh phí bằng tiền theo quy định của dự án đã được phê duyệt cho chủ đầu tư để thực hiện luân chuyển cho các đối tượng khác theo quy định; không tự ý mua bán sản phẩm từ Dự án khi chưa có sự đồng ý của UBND xã;

- Quản lý, chăm sóc con giống đúng quy trình kỹ thuật.

- Có nhật ký ghi chép theo dõi tình hình thực hiện dự án, sinh trưởng phát triển của con giống và các vật tư thiết yếu được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nội dung khác theo quy định.

c. Trách nhiệm của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện.

- Kiểm tra các đối tượng thụ hưởng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo theo khoản 5, Điều 20 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung theo điểm 5, khoản 11, Điều 1, Nghị định số 38/2023/NĐ-CP;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024.

d. Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

Trên cơ sở Hướng dẫn tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan, hướng dẫn UBND xã Long Môn và cộng đồng dân cư thực hiện xét chọn đơn vị cung ứng, thanh quyết toán nguồn vốn của Chương trình đúng theo quy định.

đ. Trách nhiệm của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện.

- Thẩm định quy trình, nội dung, kỹ thuật dự án hỗ trợ phát triển cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo theo Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Định mức kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

5. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết:

- Trong trường hợp sau khi phương án được phê duyệt mà nhóm cộng đồng dân cư thực hiện các nội dung của dự án như mua con giống, thức ăn chăn nuôi không đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của phương án được duyệt hoặc hàng hóa không đảm bảo chất lượng thì UBND xã có quyền không nghiệm thu hàng hóa và không giải ngân nguồn kinh phí do nhà nước hỗ trợ;

- Trường hợp đối tượng đang tham gia thực hiện dự án nhưng không muốn tiếp tục thực hiện hoặc không có khả năng tiếp tục thực hiện hoặc không thực hiện đúng cam kết, UBND xã căn cứ vào điều kiện thực tế yêu cầu đối tượng tham gia dự án hoàn trả khoản kinh phí nhà nước đã hỗ trợ; đồng thời điều chuyển cho các đối tượng khác có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã Long Môn triển khai thực hiện đúng theo nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Các Phòng: Dân tộc và TG, NN&MT; TC-KH;
- UBND xã Long Môn;
- CVP, PCVP HĐND&UBND;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết